

BÁO CÁO THAY ĐỔI TRỌNG YẾU
ĐIỀU LỆ CTCP CAO SU TÂY NINH THEO LUẬT DOANH NGHIỆP NĂM 2014

- Căn cứ theo *Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014 có hiệu lực từ ngày 01/07/2015 thay thế Luật Doanh Nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/11/2005*, do đó Công ty cần ban hành Điều lệ mới để thay thế Điều lệ đã ban hành trước đây,

Một số nội dung thay đổi trọng yếu giữa Điều lệ mẫu theo *Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13* so với nội dung tại Điều lệ của Công ty cổ phần Cao su Tây Ninh đã ban hành ngày 25/04/2014 trước đây như sau:

DỰ THẢO ĐIỀU LỆ NĂM 2016 (Theo Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13)	ĐIỀU LỆ CTCP CAO SU TÂY NINH NĂM 2014 (Ngày 25/04/2014)	GHI CHÚ
Điều 2. Ngành, nghề kinh doanh: - Trồng cây cao su; - Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ (Thi công, xây lắp công trình giao thông); - Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Các mặt hàng lưu niệm); - Sản xuất bao bì bằng gỗ (Đóng pallet); - Bán buôn tổng hợp (Bán buôn vật tư tổng hợp); - Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác (Dịch vụ rửa xe); - Xây dựng nhà các loại (Xây lắp công trình dân dụng, công nghiệp); - Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (Mua bán xăng, dầu, nhớt	Điều 3. Mục tiêu hoạt động của Công ty: - Trồng cây cao su; - Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ (Thi công, xây lắp công trình giao thông); - Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Các mặt hàng lưu niệm); - Sản xuất bao bì bằng gỗ (Đóng pallet); - Bán buôn tổng hợp (Bán buôn vật tư tổng hợp); - Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác (Dịch vụ rửa xe); - Xây dựng nhà các loại (Xây lắp công trình dân dụng, công nghiệp); - Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (Mua bán xăng, dầu, nhớt	<i>Bổ sung thêm ngành nghề: Vận chuyển hàng hóa bằng đường bộ (tổng cộng sau khi thay đổi có 19 ngành, trước khi thay đổi: 18 ngành)</i>

mỡ); - Xây dựng công trình công ích (Các công trình thể thao, công trình thủy lợi); - Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ (Cưa, xẻ gỗ cao su); - Chuẩn bị mặt bằng (San lấp mặt bằng); - Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (Tổ chức bán đấu giá tài sản); - Thoát nước và xử lý nước thải (Hệ thống thoát nước, xử lý nước thải); - Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Công nghiệp hóa chất, phân bón và cao su); - Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (Kinh doanh nhà đất); - Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch (Chế biến cao su nguyên liệu); - Trồng rừng và chăm sóc rừng (Chăm sóc cây cao su); - Kiểm tra và phân tích kỹ thuật (Kiểm nghiệm cao su cốm SVR các loại và cao su ly tâm theo TCVN).	mỡ); - Xây dựng công trình công ích (Các công trình thể thao, công trình thủy lợi); - Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ (Cưa, xẻ gỗ cao su); - Chuẩn bị mặt bằng (San lấp mặt bằng); - Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (Tổ chức bán đấu giá tài sản); - Thoát nước và xử lý nước thải (Hệ thống thoát nước, xử lý nước thải); - Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Công nghiệp hóa chất, phân bón và cao su); - Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (Kinh doanh nhà đất); - Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch (Chế biến cao su nguyên liệu); - Trồng rừng và chăm sóc rừng (Chăm sóc cây cao su); - Kiểm tra và phân tích kỹ thuật (Kiểm nghiệm cao su cốm SVR các loại và cao su ly tâm theo TCVN).	
---	---	--

- Vận chuyển hàng hóa bằng đường bộ		
Điều 33. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông - Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết. - Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết. - Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.	Điều 33. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông - Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết. - Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết. - Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.	<i>Thay đổi bổ sung một số quy định để tiến hành Đại hội đồng cổ đông</i>

Điều 36. Điều kiện để nghị quyết được thông qua 1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành: a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty; đ) Tổ chức lại, giải thể công ty 2. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều này.	Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông 1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông : a. Thông qua báo cáo tài chính năm; b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của công ty; c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng Giám đốc điều hành. 2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 75% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp	<i>Thay đổi bổ sung một số quy định để thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông</i>
---	---	---

	lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).	
Điều 36. Điều kiện để nghị quyết được thông qua 4. Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết tán thành.	Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông 8. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	<i>Thay đổi điều kiện để nghị quyết được thông qua dưới thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản</i>
Điều 42. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị 1. Hội đồng quản trị có từ 03 đến 11 thành viên. 2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị là 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Số thành viên Hội đồng quản trị phải thường trú ở Việt Nam ít nhất là 02. 3. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc. 4. Trường hợp công ty cổ phần được tổ chức quản lý theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 134 của Luật doanh nghiệp thì các giấy tờ, giao dịch của công ty phải ghi rõ “thành viên độc lập” trước họ, tên của thành viên Hội đồng quản trị tương ứng.	Điều 24. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị 1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị độc lập được xác định theo phương thức làm tròn xuống.	<i>Bổ sung thêm một số quy định về nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị</i>

Điều 42. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị 2. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 134 của Luật doanh nghiệp có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây, trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác: a) Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó. b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định; c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty; d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty; đ) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó.	Không có quy định về Thành viên độc lập Hội đồng quản trị	<i>Bổ sung thêm quy định về Thành viên độc lập Hội đồng quản trị</i>
--	--	---